

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 31-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị A.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 7 năm 2019 và ngày 31 tháng 7 năm 2019 (Tuyên án) tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30.1/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/Ngô Quốc H; sinh năm: 1963 tại Sài Gòn; nơi đăng ký HKTT: Không; nơi ở: Đường C, Phường D, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn Đ (chết) và bà: Lê Thị N (chết); có vợ: Võ Thị Bé T và 03 con (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1999); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 20/6/2018; bị tạm giữ ngày: 22/6/2019; bị tạm giam ngày: 27/6/2018.

2/Ngô Thị Bé T; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: đường T, Phường D, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Đường C, Phường D, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông: Ngô Quốc H và bà: Võ Thị Bé T; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Bà Lê Thị Hồng V – Sinh năm: 1973 (có mặt, khi tuyên án vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường D, Quận O, TP.HCM.

2/Ông Phan Văn Đ – Sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường N, ấp H, xã B, huyện H, TP.HCM.

3/Bà Kha Thị Ngọc T – Sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường C, Phường D, Quận O, TP.HCM.

4/Ông Trương Thành T – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, Phường C, Quận B, TP.HCM.

5/Ông Trần Văn C – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6/Ông Kim Thanh T – Sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

7/Ông Ngô Kim N – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, phường T, Quận B, TP.HCM.

8/Ông Huỳnh Anh T – Sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường D, phường B, quận B, TP.HCM.

9/Ông Phan L – Sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

10/Ông Trương Minh T – Sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường D, Quận O, TP.HCM.

11/Ông Lê Hoàng Việt T – Sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường R, Phường O, Quận B, TP.HCM.

12/Ông Phạm Trọng C – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

13/Ông Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn F, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

14/Ông Trần Nguyễn Thanh T – Sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường O, Quận O, TP.HCM.

15/Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường O, Quận O, TP.HCM.

16/Ông Nông Văn Thôn – Sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường C, Phường D, Quận O, TP.HCM.

17/Ông Nguyễn Thành S – Sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

18/Ông Nguyễn Văn Q – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường N, quận B, TP.HCM.

19/Ông Tô Ngọc H – Sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

20/Ông Trần Văn N – Sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường N, quận T, TP.HCM.

21/Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường C, Quận B, TP.HCM.

22/Bà Võ Thị Bé T – Sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường D, Quận O, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/06/2018, tại quán cafe “T” – địa chỉ: Đường T, Phường D, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp Công an Quận 10 bắt quả tang Ngô Quốc H và Ngô Thị Bé T (là con gái của H) đang ghi cá cược thắng thua bằng tiền với một số con bạc trong trận bóng đá giữa Bồ Đào Nha gặp Maroc diễn ra lúc 19 giờ 00 phút cùng ngày (Trận bóng đá này chưa kết thúc). Vụ việc được lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, xác định như sau:

Từ ngày 14/6/2018, H lấy trang mạng cá độ bóng đá “bong88.com”, tài khoản 59130600, mật khẩu Aaaa1111” có 2000 điểm, tương ứng số tiền là 100.000.000 đồng (01 điểm tương đương số tiền 50.000 đồng) do đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) cung cấp. H giúp T1 ghi cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền để hưởng hoa hồng.

Căn cứ vào trang mạng cá độ bóng đá, nếu H ghi cá cược được 1.000.000 đồng (tương đương với 20 điểm nạp vào trang mạng) thì T1 trả 10.000 đồng. Trong ngày, T1 nạp đủ 2000 điểm vào trang mạng và đưa trước 15.000.000 đồng để H chi trả cho các con bạc. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày hôm sau, T1 sẽ gặp H để tính tiền thắng thua và trả tiền hoa hồng cho H.

Bắt đầu từ ngày 18/6/2018, Ngô Thị Bé T ra quán cafe “T” để phụ giúp cha là Ngô Quốc H ghi cá cược bóng đá. Do là cha con nên T không có thỏa thuận và ăn chia tiền bạc với H.

Sau khi ghi cá cược cho các con bạc, H nói T vào trang mạng cá độ bóng đá “bong88.com”, tài khoản 59130600, mật khẩu Aaaa1111” nhập điểm vào từng loại kèo “tài- xỉu” hay “kết quả trận đấu” trên điện thoại của T.

Căn cứ vào kết quả trận bóng đá, H chi trả tiền thắng cược cho các con bạc. Trung bình một ngày có khoảng từ 10 đến 20 con bạc chơi đến quán cafe “T” tham gia chơi cá cược với H, ngoài số con bạc tại quán thì còn một số con bạc quen biết điện thoại hoặc nhắn tin cho H để chơi cá cược. Từ ngày 14/6/2018 đến khi bị bắt, H thu lợi bất chính 3.000.000 đồng và tiêu xài hết.

Ngày 20/6/2018, H ghi cá cược với 10 con bạc gồm Kim Chanh T, Trương Minh T, Lê Hoàng Việt T, Huỳnh Anh T, Ngô Kim N, Trương Thanh T, Phan L, Trần Văn C, Phan Văn Đ, Kha Thị Ngọc T. Tổng số tiền của 10 con bạc tham gia chơi cá cược với H là 7.700.000 đồng (trong đó H đã thu được 5.200.000 đồng, còn lại 2.500.000 đồng chưa thu do một số con bạc ghi thiếu).

Ngoài ra, có 06 con bạc nhắn tin hoặc điện thoại để chơi cá cược với H (trong điện thoại của H còn lưu lại tin nhắn), gồm:

- Con bạc tên G (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 0906867818 nhắn tin chơi cá cược 3 lần với số tiền 6.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên H (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 0909302244 nhắn tin chơi cá cược 3 lần với số tiền 7.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên Đ (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 0931847426 nhắn tin chơi cá cược 2 lần với số tiền 1.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên Q1 (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 0935248288 nhắn tin chơi cá cược 1 lần với số tiền 1.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên Q2 (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 0908339270 nhắn tin chơi cá cược 1 lần với số tiền 3.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên B (không rõ lai lịch), sử dụng điện thoại số 01208868123 nhắn tin 1 lần và điện thoại 1 lần chơi cá cược với số tiền 6.500.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

Tổng số tiền của 06 con bạc trên tham gia chơi cá cược với H là 24.500.000 đồng (H chưa thu tiền).

Có 14 con bạc điện thoại (hiện không nhớ số) hoặc trực tiếp đến ghi cá cược với H gồm:

- Con bạc tên K (không rõ lai lịch), đến quán chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên Q3 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 2.500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên T2 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 800.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên T3 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược 4 lần với tổng số tiền 10.000.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên BV (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược 3 lần với tổng số tiền 6.500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên SVE (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên G1 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên V (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên G2 (không rõ lai lịch), đến quán chơi cá cược với số tiền 2.000.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên O (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 1.000.000 đồng (chưa nhận tiền) hiện có ghi trong sổ.

- Con bạc tên C (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 1.000.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên B1 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên M (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 500.000 đồng (chưa nhận tiền).

- Con bạc tên Q4 (không rõ lai lịch), điện thoại chơi cá cược với số tiền 3.000.000 đồng (chưa nhận tiền).

Tổng số tiền của 14 con bạc trên tham gia chơi các cược với H là 29.800.000 đồng (H chưa thu tiền).

Như vậy, trong ngày 20/6/2018, tổng số tiền mà 30 con bạc trực tiếp tham gia chơi cá cược với Ngô Quốc H là: 7.700.000 đồng + 24.500.000 đồng + 29.800.000 đồng = 62.000.000 đồng (H đã thu được 5.200.000 đồng, còn lại chưa thu 56.800.000 đồng).

Ngoài ra, các con bạc bắt tỷ số trận đấu thì gặp trực tiếp T để ghi cá cược.

Tại thời điểm bắt quả tang, T trực tiếp ghi cá cược cho 06 con bạc bắt tỷ số trận đấu tại quán café “T”, cụ thể:

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (2-0 và 2-1) với số tiền 220.000 đồng (đã nhận tiền), hiện có ghi trong cùi giấy.

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (2-0, 2-1, 3-0, 4-0) với số tiền 600.000 đồng (đã nhận tiền), hiện có ghi trong cùi giấy.

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (2-1, 1 -2, 3-1, 3-2, 2-2, 4-2) với số tiền 450.000 đồng (đã nhận tiền), hiện có ghi trong cùi giấy.

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (3 -1) với số tiền 100.000 đồng (đã nhận tiền), hiện có ghi trong cùi giấy.

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (2-1) với số tiền 50.000 đồng (đã nhận tiền), hiện có ghi trong cùi giấy.

- Con bạc là người đàn ông (không rõ lai lịch), ghi cá cược tỷ số (3-0, 3-1, 4-0, 4-1) với số tiền 400.000 đồng, hiện có ghi trong cùi giấy.

Tổng số tiền của 06 con bạc trên tham gia chơi cá cược với T là 1.820.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 20/6/2018, tổng số tiền mà Ngô Quốc H, Ngô Thị Bé T dùng để đánh bạc là 62.000.000 đồng + 1.820.000 đồng = **63.820.000 đồng** (H đã thu được 5.200.000 đồng, T đã thu 1.820.000 đồng, còn lại 56.800.000 đồng chưa thu).

Đối với Lê Thị Hồng V (là chủ quán cafe “T”) khai nhận như sau: Ngày 14/6/2018 (là ngày Word Cup 2018 khai mạc), V biết Ngô Quốc H đến quán cafe “T” vào buổi tối và ghi cá cược bóng đá với các con bạc là khách đến quán xem trực tiếp các trận bóng đá. Tuy nhiên, V không biết H và T ghi cá cược bóng đá cho những ai, cách thức ghi như thế nào, không có thỏa thuận gì với H và không có ăn chia tiền bạc với H. V cũng không kéo khách đến quán cũng như bán nước tăng giá. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý hình sự mà xử lý hành chính V về hành vi “Gá bạc”.

Ngày 27/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đối với Kim Tranh T, Trương Minh T, Lê Hoàng Việt T, Huỳnh Anh T, Ngô Kim N, Trương Thanh T, Phan L, Trần Văn C, Phan Văn Đ, Kha Thị Ngọc T.

Một số tài sản không liên quan đến vụ án như tiền, điện thoại di động... Cơ quan điều tra đã trả cho các bị can và người quản lý hợp pháp của họ, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Số vật chứng còn lại, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Riêng đối tượng tên T1 (không xác định rõ lai lịch, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT.VKS ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố Ngô Quốc H, Ngô Thị Bé T về tội: “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên lời khai trình của mình như trong quá trình điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự [thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo T phạm tội thông mưu giảm

đơn do bị chính cha ruột của mình lôi kéo (bị cáo Ngô Quốc H)] và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Ngô Quốc H: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Ngô Thị Bé T: 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Ngô Quốc H, Ngô Thị Bé T phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Qua các tài liệu vật chứng thu giữ được, xác định ngày 20/6/2018, Ngô Quốc H cùng đồng phạm đã ghi cá cược trận Bồ Đào Nha gặp Maroc với số tiền 63.820.000 đồng, chưa có kết quả thắng thua (do trận đấu đang diễn ra, chưa kết thúc), nên căn cứ vào Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì số tiền đánh bạc của bị cáo được xác định trong trận bóng đá này 63.820.000 đồng, đồng thời các bị cáo thông qua mạng Internet (trang mạng cá độ bóng đá “bong88.com”) thực hiện hành vi đánh bạc (cá cược bóng đá); nên các bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Riêng đối với những ngày đánh bạc trước đó, thì ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh; nên tiếp tục truy xét, làm rõ xử lý sau cùng với số tiền thu lợi bất chính (nếu có).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, vi phạm luật hình. Do vậy cần đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt:

Trong vụ án này, bị cáo H là chủ mưu cầm đầu, trực tiếp ghi và nhận kèo từ các con bạc, chung chi hoặc thu tiền thắng thua từ các con bạc; còn bị cáo T là đồng phạm giúp sức trong việc giúp sức H ghi cá cược tỷ số, nhập toàn bộ kèo ghi cá cược vào trang mạng bóng đá thông qua điện thoại di động. Do vậy, mức hình phạt của bị cáo H sẽ cao hơn, cụ thể cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo H ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; đồng thời căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo H một số tiền để nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương). Vậy Hội

đồng xét xử căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo H.

Riêng đối với trường hợp bị cáo Ngô Thị Bé T: Tham gia phạm tội thông mưu giã đơn do bị chính cha ruột của mình lôi kéo (bị cáo Ngô Quốc H); ngoài ra xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị xử lý bằng hình thức trách nhiệm nào, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác như: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương); đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đối với bị cáo như đã phân tích trên. Do vậy Hội đồng xét xử cần nhận định như sau: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), do vậy căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy trường hợp và hoàn cảnh của bị cáo không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, ngoài ra bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã nêu, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về vật chứng:

Đối với: 01 tivi Toshiba (S/N: 38007582) và 01 Remote của tivi Toshiba màu trắng, 01 tivi Panasonic (S/N: YTOLJBO1711) và 01 Remote màu đen, 01 Modern WIFI (S/N: FPTT1770504F), 01 đầu thu kỹ thuật số K+ (S/N: 1514123601001995), là phương tiện liên quan đến hành vi vi phạm hành chính mà Công an Quận 10 đã lập hồ sơ xử phạt hành chính; nên chuyển giao cho Công an Quận 10 xử lý theo thẩm quyền hành chính.

Đối với: 23.900.000 (Hai mươi ba triệu chín trăm ngàn) đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Model RM-1172, IMEI 1: 356878079821822, IMEI 2: 356878079821830; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng (Model A 1687 FCCID: BCG E 2944A IC: 579C- E 2944A); là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Riêng đối với: 01 cuốn tập học sinh có chữ ký xác nhận của Ngô Quốc H vào ngày 20/6/2018, 01 cùi giấy có chữ ký xác nhận của Ngô Thị Bé T vào ngày 20/6/2018; là tài liệu liên quan đến vụ án; do vậy căn cứ vào Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; lưu vào hồ sơ vụ án

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Quốc H, Ngô Thị Bé T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Quốc H;

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018.

Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Thị Bé T;

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Bé T 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (31/7/2019).

Giao Ngô Thị Bé T cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường D, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 23.900.000 (Hai mươi ba triệu chín trăm ngàn) đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Model RM-1172, IMEI 1: 356878079821822, IMEI 2: 356878079821830; 01 chiếc điện thoại di

động hiệu Iphone màu hồng (Model A 1687 FCCID: BCG E 2944A IC: 579C- E 2944A).

- Căn cứ vào Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; lưu vào hồ sơ vụ án: 01 cuốn tập học sinh có chữ ký xác nhận của Ngô Quốc H vào ngày 20/6/2018, 01 cùi giấy có chữ ký xác nhận của Ngô Thị Bé T vào ngày 20/6/2018.

- Chuyển giao lại Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền hành chính đối với: 01 tivi Toshiba (S/N: 38007582) và 01 Remote của tivi Toshiba màu trắng, 01 tivi Panasonic (S/N: YTOLJBO1711) và 01 Remote màu đen, 01 Modern WIFI (S/N: FPTT1770504F), 01 đầu thu kỹ thuật số K+ (S/N: 1514123601001995).

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2019 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (24)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật